

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 227/QĐ-CDDLSG ngày 22/08/2025)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có UT (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
1	42005155	HỒ THỊ BẢO ANH	11/01/2007	Nữ	200	HB3	18.2	0.5
2	02087379	NGUYỄN ÍCH QUỐC ANH	14/08/2007	Nam	200	HB3	20.8	0
3	48001666	PHẠM THỊ NGỌC ANH	13/11/2007	Nữ	100	C00	15.35	0.5
4	46001385	VÕ THỊ KIỀU ÂN	31/10/2007	Nữ	100	D01	16.25	0.25
5	02021494	VÕ THIÊN ÂN	04/08/2007	Nữ	200	HB3	17.3	0
6	51012323	HUỲNH THỊ NGỌC BÍCH	14/03/2007	Nữ	100	C00	24.75	0.75
7	47001865	ĐẶNG THỊ NGỌC DOANH	31/08/2007	Nữ	200	HB3	19.7	2.5
8	43010276	NGUYỄN DU	01/06/2007	Nam	100	C00	18.35	0.5
9	46004952	LÊ THỊ TƯỜNG DUY	16/10/2007	Nữ	200	HB3	21.6	0.5
10	02071518	PHẠM THÁI DƯƠNG	12/03/2007	Nam	100	C00	20.25	0.25
11	60001897	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	06/02/2007	Nữ	100	C00	20.1	0.75
12	52013681	HOÀNG THỊ ANH ĐÀO	10/12/2007	Nữ	200	HB3	17.1	0.5
13	44013460	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	11/04/2007	Nam	100	D01	16.75	0.25
14	02088696	VÕ ANH ĐẠT	24/03/2007	Nam	100	D14	21.5	0
15	47006426	ĐỖ HẢI ĐĂNG	12/11/2007	Nam	200	HB3	18.9	0.25
16	46004984	LÊ THỊ HỒNG ĐẸP	05/04/2007	Nữ	200	HB3	19.7	0.5
17	50017192	PHẠM TRƯỜNG LONG GIANG	15/11/2007	Nam	100	C00	18.75	0.75
18	50000090	NGUYỄN THỊ NGÂN HÀ	09/12/2007	Nữ	100	D01	16.5	0.5
19	02061692	LÊ DIỄM HẠNH	19/07/2007	Nữ	100	C00	19.35	0
20	53001884	NGUYỄN NHỰT HÀO	16/03/2007	Nam	100	C00	13.1	0.5
21	02088025	ĐỖ TRẦN HỒNG HOA	19/05/2007	Nữ	100	D01	15.75	0
22	52010912	TRẦN THỊ MỸ HOA	27/01/2007	Nữ	200	HB3	21.2	0.5
23	38009389	BÙI NHẬT HOÀNG	12/07/2007	Nam	200	HB3	20.9	0.75
24	40004446	NGUYỄN THÁI HOÀNG	13/07/2007	Nam	100	C00	22.5	0.5
25	51016747	NGUYỄN THANH HỒ	31/07/2007	Nam	100	C00	22.2	0.5
26	49006371	ĐẶNG HOÀNG GIA HUY	16/10/2007	Nam	100	C00	16.45	0.5
27	02073278	HÀ VĂN HUY	13/08/2007	Nam	100	C00	21.75	0.25
28	50013781	LƯU GIA HUY	09/10/2007	Nam	200	HB3	19.9	0.5
29	47005523	NGUYỄN LÊ QUỐC HUY	26/09/2005	Nam	100	C00	17.35	0.5
30	53003104	PHAN NGUYỄN KIM HY	26/12/2007	Nữ	100	D01	15.75	0.5
31	02067571	VÕ TUẤN KIẾT	06/01/2007	Nam	100	C00	23	0.25
32	50005927	LÊ HOÀNG KỶ	10/09/2007	Nam	100	C00	18	0.25
33	02029408	BÙI NGỌC HẢI LINH	28/11/2007	Nữ	100	C00	20.1	0
34	02014651	NGUYỄN NGỌC THÙY LINH	08/12/2007	Nữ	100	D01	18.5	0
35	43006355	HOÀNG CÔNG LONG	18/12/2007	Nam	100	C00	20.5	2.75
36	02083042	ĐỖ THÀNH LỘC	29/10/2007	Nam	100	C00	18	0.25
37	48016146	TRẦN THỊ THANH LỢI	17/11/2007	Nữ	200	HB3	17.5	0.75
38	47005622	PHẠM THỊ LƯỢM	01/11/2006	Nữ	100	D14	14.5	0.5
39	52003467	BÙI KHÁNH LY	01/05/2007	Nữ	100	C00	16.6	0.25
40	51011211	NGUYỄN THỊ CẨM LY	10/04/2007	Nữ	100	D01	13.27	0.25
41	60004245	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	25/07/2007	Nữ	200	HB3	19.5	0.25
42	02009446	TĂNG PHÙNG PHÚC MINH	27/01/2007	Nam	100	D01	17.25	0
43	49012785	TRẦN HUỲNH NHẬT MINH	04/08/2007	Nam	100	D14	20.75	0.5
44	37014581	TRƯƠNG THỊ TUYẾT MINH	16/11/2007	Nữ	200	HB3	20.7	0.5
45	53003214	NGUYỄN THỊ THÚY NINH	27/03/2007	Nữ	100	D14	20.25	0.5
46	37011561	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	20/11/2006	Nữ	100	C00	15.6	0.5
47	02049963	VŨ XUÂN NGÂN	14/02/2007	Nữ	200	HB3	21.4	0
48	49012816	NGUYỄN LÊ THANH NGỌC	03/01/2007	Nữ	100	D14	21	0.5

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có UT (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
49	42009885	TRẦN BẢO NGỌC	12/11/2007	Nữ	100	C00	17.85	0.75
50	58004461	TRẦN THỊ MỸ NGỌC	17/11/2007	Nữ	100	D01	13.35	0.5
51	02071715	VĂN THỊ YẾN NGỌC	28/12/2007	Nữ	200	HB3	19.7	0.25
52	02031871	DƯƠNG HOÀNG NHÂN	09/09/2004	Nam	100	C00	22	0
53	02009543	NGUYỄN HOÀNG THANH NHẬT	13/10/2007	Nam	100	D01	15.5	0
54	38002858	NGUYỄN THỊ HỒNG NHI	10/02/2007	Nữ	200	HB3	19.7	0.25
55	02067701	PHAN YẾN NHI	25/10/2007	Nữ	100	C00	18.75	0.25
56	02001956	TRẦN LÊ UYÊN NHI	12/11/2007	Nữ	100	D14	20	0
57	37002522	NGUYỄN MINH NHUẬN	06/10/2006	Nam	200	HB3	23.1	0.25
58	47010589	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	23/03/2007	Nữ	100	D01	14.85	0.5
59	49015146	NGUYỄN THỊ THU NHƯ	26/05/2007	Nữ	100	C00	17.75	0.5
60	46006130	NGUYỄN LÊ MINH NHỰT	17/09/2007	Nam	100	C00	19.35	0.5
61	49016001	NGUYỄN HUỲNH THANH PHÁT	22/07/2007	Nam	100	D01	16.55	0.5
62	02072165	NGUYỄN VĂN MINH PHÁT	19/09/2007	Nam	100	C00	20.75	0.25
63	45001916	HỒ QUỐC PHONG	01/03/2007	Nam	100	C00	18.45	0.25
64	46004319	NGUYỄN HOÀI PHONG	25/11/2007	Nam	200	HB3	22.9	0.5
65	44016861	DƯƠNG GIA PHÚC	09/06/2007	Nam	100	C00	20	0.5
66	02013451	HUỲNH HOÀNG PHÚC	24/02/2007	Nam	200	HB3	16.3	0
67	53010433	TRẦN NĂNG VĨNH PHÚC	08/11/2007	Nam	200	HB3	21.4	0.25
68	42014976	PHẠM KIM PHỤNG	24/07/2007	Nữ	200	HB3	17.3	0.25
69	39001352	DƯƠNG NGỌC BẢO PHƯƠNG	20/02/2007	Nữ	200	HB3	20.3	0.5
70	02073486	VÕ THỊ LAN PHƯƠNG	07/08/2007	Nữ	100	C00	19.1	0.25
71	02068868	VI KIM PHƯỢNG	31/03/2007	Nữ	100	D14	16.5	0.25
72	02030156	HOÀNG MINH QUÂN	06/11/2007	Nam	100	C00	21.85	0
73	48024981	TRẦN MINH QUÂN	04/05/2007	Nam	100	D01	14.5	0.5
74	47008770	NGUYỄN HOÀNG HỒNG QUÝ	06/10/2007	Nam	100	C00	19.1	0.5
75	54004600	HUỲNH PHƯƠNG QUỲNH	05/05/2007	Nữ	200	HB3	19.2	0.75
76	54004601	NGUYỄN TRÚC QUỲNH	30/06/2007	Nữ	100	C00	17.5	0.75
77	02089398	TRẦN HOÀNG SANG	27/03/2007	Nữ	200	HB3	24.6	0
78	40019864	NGUYỄN ĐĂNG THẾ TÂN	19/04/2007	Nam	100	D01	19	0.25
79	50014038	NGUYỄN THỊ KIỀU TIÊN	14/02/2007	Nữ	100	C00	18.1	0.5
80	46004487	NGUYỄN THỊ KIỀU TIÊN	23/07/2007	Nữ	200	HB3	23.6	0.5
81	02000518	VÕ HOÀNG TÍN	08/12/2007	Nam	100	C00	24	0
82	61002162	NGUYỄN HỮU TÍNH	23/10/2007	Nam	200	HB3	18.3	0.25
83	50000477	VƯƠNG NGỌC TÚ	14/05/2007	Nam	100	C00	19	0.5
84	38009588	PHAN THANH TUẤN	18/11/2007	Nam	100	C00	19.75	0.75
85	54001594	HUỲNH GIA TUỆ	08/02/2007	Nữ	100	C00	17.85	0.75
86	54001595	TRẦN THANH TÙNG	28/06/2007	Nam	100	D01	18	0.75
87	60002317	TRẦN THỊ MỸ TUYẾT	31/08/2007	Nữ	100	C00	21.1	0.75
88	54013429	TÔ VĂN TUẤN TỶ	21/04/2007	Nam	100	D01	16	0.5
89	56000768	NGUYỄN QUỐC THÁI	19/01/2007	Nam	200	HB3	21.7	0.5
90	52010605	HUỲNH THỊ THANH THẢO	05/09/2007	Nữ	100	D01	14.75	0.25
91	02091557	KIM THỊ NGỌC THẨM	07/06/2007	Nữ	100	C00	19.75	1
92	53013438	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	15/12/2007	Nữ	100	D01	15.75	0.5
93	02052077	HUỲNH MINH THÔNG	03/04/2007	Nam	100	C00	22	0
94	02084863	LÊ VŨ ĐỨC THÔNG	30/03/2007	Nam	100	C00	22.5	0
95	50015630	BÙI NGỌC THUẬN	11/09/2007	Nam	200	HB3	24.8	0.5
96	33003291	NGÔ TRẦN ANH THƯ	20/09/2007	Nữ	200	HB3	18.9	0.25
97	52013305	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	08/11/2007	Nữ	100	D01	14	0.5
98	49013442	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	03/10/2007	Nữ	100	D01	16.75	0.5
99	51012226	PHAN THỊ ANH THƯ	25/07/2007	Nữ	100	C00	22.75	0.75
100	02002429	TRẦN ANH THƯ	29/09/2007	Nữ	100	D01	18.75	0
101	53006976	TRẦN THỊ MINH THƯ	11/09/2007	Nữ	100	C00	24	0.5

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có UT (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
102	46003636	NGUYỄN TIỀN THỨC	30/04/2007	Nam	200	HB3	15.5	0.5
103	48031229	BÙI MỸ TRANG	01/11/2007	Nữ	200	HB3	20.9	0.5
104	43005792	ĐUỠNG THỊ BÍCH TRÂM	12/05/2007	Nữ	100	C00	25.25	0.5
105	56008257	PHẠM PHAN NGỌC TRÂM	21/11/2007	Nữ	200	HB3	24.5	0.5
106	47003073	TRẦN THỊ THANH TRÂM	05/01/2007	Nữ	100	C00	24.5	0.5
107	56001580	NGUYỄN ĐỨC TRÍ	13/02/2007	Nam	100	D01	18	0.5
108	02076199	NGUYỄN HOÀNG TÚ TRINH	07/09/2007	Nữ	200	HB3	22.4	0.25
109	56012172	LÊ HUỠNH PHÚ TRỌNG	04/12/2007	Nam	100	D01	15	0.25
110	52005592	LÊ QUÝ TRỌNG	30/09/2007	Nam	200	HB3	20.2	0.25
111	02016050	ĐOÀN CHÂU THANH TRÚC	24/09/2006	Nữ	200	HB3	19.3	0
112	46004549	LÊ NGUYỄN THANH TRÚC	29/04/2007	Nữ	100	C00	18	0.5
113	54004698	NGUYỄN MAI TÚ UYÊN	07/07/2007	Nữ	100	C00	16.55	2.75
114	51006604	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	29/03/2007	Nữ	100	C00	22	0.5
115		NGUYỄN KIM VÂN	07/11/2005	Nữ	200	HB3	21.3	0
116	02026902	ĐẶNG NGUYỄN TRƯỜNG VINH	06/04/2007	Nam	100	C00	21.25	0
117	38007366	NGUYỄN VĂN VINH	09/08/2007	Nam	100	D14	13.25	0.75
118	41003062	HUỠNH NGỌC HOÀNG VŨ	13/11/2007	Nam	100	C00	17.6	0.25
119	02063158	NGUYỄN NGỌC MAI VY	23/08/2007	Nữ	100	C00	15	0
120	51011343	NGUYỄN THỊ THÚY VY	12/11/2007	Nữ	100	C00	17.95	0.25
121	02022089	TRƯỜNG NGUYỄN KHÁNH VY	05/07/2007	Nữ	100	C00	23	0
122	53016144	NGUYỄN THỊ HÀ XUYÊN	17/11/2007	Nữ	100	D14	20	0.5
123	63000879	HOÀNG NGỌC NHƯ Ý	02/07/2007	Nữ	100	C00	25.25	0.25
124	02002598	MÃ THIÊN Ý	26/03/2007	Nam	100	D01	15.1	1
125	48036970	TRẦN THỊ NHƯ Ý	18/08/2007	Nữ	200	HB3	17.9	0.5
126	52007330	BÙI HẢI YẾN	01/05/2007	Nữ	200	HB3	21.8	0.5